

Số: 32/2025/QĐCNTTLH

ML, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA**  
**CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Quàng Thị N, anh Lò Văn H và Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Quàng Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Chị Quàng Thị N.** Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La.

**Anh Lò Văn Hùng.** Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản TM, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La.

**Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng D – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Mùa Thị C – Phó Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị N và anh Lò Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lò Thị Khánh T, sinh ngày 06/9/2012 cho chị Quàng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lò Bảo K, sinh ngày 04/7/2015 cho anh Lò Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Quàng Thị N và anh Lò Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Quàng Thị N, anh Lò Văn H và Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La thỏa thuận anh Lò Văn H có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La toàn bộ nợ gốc là 25.000.000đ (*Hai mươi năm triệu đồng*) và lãi phát sinh theo chương trình cho vay Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, mã khách hàng số 7100549095 ngày 14/6/2020.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã MB (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu Hà**

